

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thay thế
lĩnh vực Báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ
về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;*

*Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Bộ
Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế lĩnh
vực Báo chí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
19/TTr-STTTT ngày 12 tháng 4 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

- Danh mục thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Báo chí thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Thuận (*Chi tiết
tại Phụ lục I đính kèm*).

- Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các PM);
- Sở Nội vụ (Phòng CCHC theo dõi);
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, Tùng.

CHỦ TỊCH



Ký bởi: Ủy ban
Nhân dân tỉnh
Bình Thuận
Ngày ký:
23.04.2021
09:15:14
+07:00

Lê Tuấn Phong

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THỂ LĨNH VỰC BÁO CHÍ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH THUẬN
(Kèm theo Quyết định số: 999 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

| TT | Thủ tục hành chính được thay thế | | Thủ tục hành chính thay thế | | | | | | | | |
|--------------------------------------|----------------------------------|--|-----------------------------|--|---------------------|---|---------------------|--------------------|----------------------|---|--|
| | Mã số thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Mã số thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Cách thức thực hiện | | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý | Ghi chú |
| | | | | | | | Mức độ DVC | Thực hiện qua BCCI | | | |
| 1. Lĩnh vực Báo chí (02 TTHC) | | | | | | | | | | | |
| 1 | 1.004637 | Cấp Giấy phép xuất bản báo tin | 1.009374 | Cấp Giấy phép xuất bản báo tin (địa phương) | 08 ngày làm việc | - Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Tổng hợp). - Cơ quan giải quyết: Sở Thông tin và Truyền thông. | Mức độ 3 | Có | Không | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ TT&TT. | TTHC đã được rút ngắn thời gian giải quyết |
| 2 | 1.004640 | Thay đổi nội dung ghi trong Giấy phép xuất bản báo tin | 1.009386 | Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong Giấy phép xuất bản báo tin (địa phương) | 08 ngày làm việc | - Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (Quầy Tổng hợp). - Cơ quan giải quyết: Sở Thông tin và Truyền thông. | Mức độ 4 | Có | Không | - Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016; - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ TT&TT. | TTHC đã được rút ngắn thời gian giải quyết |